

Số: 38/KH-THCSAP

Cử Chi, ngày 23 tháng 04 năm 2020

KẾ HOẠCH
V/v hướng dẫn dạy học
và kiểm tra đánh giá qua internet
Năm học 2019 - 2020

Căn cứ công văn số 1154/GDDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá qua Internet tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 471/GDDĐT-THCS ngày 22 tháng 4 năm 2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cử Chi về hướng dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá qua Internet tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện;

Căn cứ vào tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục, Kế hoạch năm học 2019-2020, Trường THCS An Phú xây dựng Kế hoạch về hướng dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá qua Internet như sau:

1. Sử dụng hệ thống phần mềm dạy học qua Internet

Dạy học qua Internet là các hình thức dạy học trong đó giáo viên sử dụng các ứng dụng hoặc dịch vụ của Internet để tổ chức hoạt động dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh, bao gồm 3 hệ thống: Dạy học thông qua hệ thống quản lý học tập; Dạy học thông qua hệ thống quản lý nội dung học tập; Dạy học thông qua các hệ thống dạy học trực tuyến (đáp ứng các điều kiện của văn bản 1029/GDDĐT-TrH về dạy học qua Internet).

Hệ thống phần mềm và hạ tầng kết nối dạy học trực tuyến phải đảm bảo kết nối các hệ thống:

1.1. Hệ thống quản lý học tập phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Cấp quản lý : tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động dạy học qua Internet; theo dõi và quản lý quá trình học tập của học sinh; tổ chức các bài kiểm tra trực tuyến để quản lý tiến trình và kết quả học tập của học sinh; duyệt các bài giảng và theo dõi được các hoạt động của giáo viên trên môi trường mạng;

- Cấp thực hiện:

+ Giáo viên khởi tạo kho học liệu, theo dõi, kiểm tra đánh giá học sinh, quản lý hoạt động dạy và học trực tuyến;

+ Học sinh hoàn thành các nhiệm vụ học tập, biết được tiến trình, kết quả học tập của bản thân;

1.2. Hệ thống quản lý nội dung học tập phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Cho phép tổ chức lưu trữ và chuyển tải nội dung học tập tới học sinh qua Internet.

- Tích hợp công cụ biên soạn bài giảng dành cho giáo viên.

1.3. Hệ thống dạy học trực tuyến phải đáp ứng đủ các yêu cầu sau:

- Cho phép tổ chức, quản lý lớp học qua Internet giúp giáo viên, học sinh có thể tương tác trực tiếp được với nhau;

- Bảo đảm cung cấp học liệu cho học sinh; tổ chức và quản lý quá trình học tập của học sinh, sự tương tác giữa học sinh với học sinh, giữa học sinh với giáo viên trong quá trình dạy học.

Lưu ý:

+ Bộ phận vi tính tạo tài khoản (ID) cho giáo viên và học sinh của nhà trường phải đảm bảo 100% để tham gia vào hệ thống phần mềm dạy và học trực tuyến.

+ Bộ phận vi tính phải đảm bảo tính bảo mật, an toàn cho việc cấp phát các tài khoản cho giáo viên và học sinh. Hướng dẫn giáo viên tổ chức các chuyên đề học an toàn, quản lý chặt chẽ các tài khoản đăng nhập vào khóa học. Sử dụng phần mềm công cụ an toàn khi tổ chức dạy học.

+ Cán bộ quản lý xây dựng quy chế, hướng dẫn giáo viên tổ chức hoạt động dạy học qua Internet an toàn.

+ Nhà trường xây dựng thời gian biểu dạy học trực tuyến phù hợp, GVCN thông báo lịch học, tương tác với thầy cô bộ môn cho học sinh và phụ huynh học sinh. GVBM Xây dựng đầy đủ các phương án cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khác nhau được tiếp cận học tập.

+ Các hệ thống phải tích hợp được với nhau trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu về chủ đề dạy học và sử dụng học liệu

2.1. Được xây dựng theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm sách giáo khoa, bài giảng, tài liệu, học liệu, câu hỏi, bài tập để tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

2.2. Bảo đảm tính khoa học, sư phạm, phù hợp với đối tượng học sinh cấp trung học cơ sở.

2.3. Chuyên đề, chủ đề dạy học trực tuyến phải được thầy cô trong cùng tổ bộ môn xây dựng và thực hiện trên cơ sở phê duyệt của cán bộ quản lý. Giáo

viên sử dụng chuyên đề, chủ đề, thống nhất, tổ chức xây dựng hoạt động dạy và học cho học sinh trong trường. Giáo viên bộ môn quản lý, giám sát, theo dõi quá trình học tập của học sinh lớp mình phụ trách.

2.4. Chuyên đề được tổ chức trong khoảng thời gian để học sinh tham gia tối đa vào bài học (chuyên đề có thời gian bao nhiêu ngày, tuần cho hoạt động học của học sinh). Chuyên đề học tập cần có không gian, thời gian để học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập: phiếu học tập, các câu hỏi gợi mở hoàn thành nhiệm vụ của giáo viên giao cho bất kỳ lúc nào khi có thể tham gia học tập. Các giờ dạy chỉ tập trung một thời điểm livestream (trực tuyến), sau đó các học sinh không thể tham gia khóa học, hay bài học được (học sinh chưa hiểu cần tìm lại bài, học sinh không có điều kiện học tập thời điểm đó...) cần được hạn chế.

2.5. Nhiệm vụ học tập giao cho học sinh phải rõ ràng, nhẹ nhàng, học sinh có thể hoàn thành trên cơ sở có sự hỗ trợ qua trao đổi với giáo viên khi giáo viên trực tuyến hoặc không có sự hỗ trợ trực tuyến của giáo viên.

3. Tổ chức hoạt động dạy học

3.1. Đối với cán bộ quản lý:

- Xây dựng kế hoạch dạy học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và các quy định, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng các bài học, học liệu để tổ chức dạy học qua Internet theo kế hoạch của nhà trường; góp ý nội dung bài học và học liệu được tổ chức dạy học qua Internet.

- Bảo đảm yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật để tổ chức và quản lý hoạt động dạy học qua Internet của giáo viên và học sinh của nhà trường.

- Xây dựng quy chế, hướng dẫn giáo viên tổ chức hoạt động dạy, học sinh thực hiện hoạt động học qua Internet an toàn, hiệu quả và đúng quy định.

- Xây dựng các kịch bản cho các trường hợp đối tượng học sinh cụ thể; có phương án hỗ trợ học sinh khó khăn trong việc tiếp cận học tập qua Internet.

- Phối hợp tích cực với gia đình trong việc tổ chức dạy học qua Internet.

3.2. Đối với giáo viên

- Giáo viên xây dựng và lựa chọn học liệu; biết cách sử dụng công cụ hoặc dịch vụ công nghệ thông tin để tổ chức dạy học qua Internet; tổ chức các hoạt động học cho học sinh bao gồm: thực hiện nhiệm vụ học tập, trao đổi, thảo luận giữa học sinh với nhau và giữa học sinh với giáo viên; kiểm tra, đánh giá mức độ nắm vững kiến thức đã học qua Internet khi học sinh đi học trở lại; tổ chức ôn tập, bổ sung, củng cố kiến thức cho học sinh trước khi dạy các bài học tiếp theo trong chương trình.

- Giáo viên bộ môn giám sát quá trình học tập của học sinh, ghi nhận kết quả và thực hiện đánh giá quá trình học tập của học sinh: quá trình tham gia học tập của học sinh, quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh, các kết quả của các bài tập, bài kiểm tra qua quá trình học tập trực tuyến. Căn cứ hướng dẫn của nhà trường thực hiện quy đổi kết quả đánh giá quá trình thành các bài đánh giá thường xuyên trong bộ môn học.

- Giáo viên bộ môn nắm bắt tình hình học sinh học tập, thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Thông tin đến giáo viên chủ nhiệm về quá trình học tập của học sinh hàng tuần.

- Giáo viên chủ nhiệm rà soát các trường hợp khó khăn trong việc tiếp cận học tập qua Internet, báo cáo tình hình cho lãnh đạo đơn vị cụ thể từng trường hợp học sinh không tham gia học tập được.

3.3. Đối với học sinh:

- Được nhà trường cung cấp tài khoản tham gia vào các khóa học, các chuyên đề và các chủ đề học do tổ bộ môn nhà trường xây dựng để thực hiện hoạt động học tập.

- Được hướng dẫn về kỹ năng sử dụng ứng dụng hoặc dịch vụ công nghệ thông tin qua Internet học tập trước khi tham gia bài học.

- Thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập theo yêu cầu của giáo viên; hoàn thành và nộp sản phẩm học tập để được kiểm tra, đánh giá quá trình học tập.

- Người học có thể tham gia học trực tuyến trực tiếp tương tác với giáo viên hoặc không tương tác trực tiếp với giáo viên tùy theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, học sinh cần thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học tập trong thời gian chủ đề dạy học diễn ra.

3.4. Đối với gia đình học sinh

- Có trách nhiệm giám sát, hỗ trợ quá trình học tập qua Internet của học sinh.

- Phối hợp, hướng dẫn học sinh hoàn thành nhiệm vụ và nộp sản phẩm học tập cho giáo viên để kiểm tra, đánh giá.

4. Đánh giá kết quả quá trình học tập

4.1. Trong quá trình tổ chức dạy học qua Internet, giáo viên bộ môn trực tiếp kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh trong quá trình học tập trực tuyến; qua các bài kiểm tra trên hệ thống phần mềm (được quản lý theo hệ thống), các bản báo cáo quá trình học tập của học sinh; các bài thu hoạch sau các khóa học của sinh ... gọi chung là kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh.

4.2. Nhà trường quản lý, theo dõi, giám sát việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập của học sinh qua Internet bảo đảm công bằng, khách

quan, trung thực. Quá trình học của học sinh phải được tối ưu về điều kiện, phương tiện và cách thức tiếp cận bài học do giáo viên tổ chức.

4.3. Nhà trường vận dụng văn bản số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, xây dựng hướng dẫn giáo viên sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của học sinh trong quá trình dạy học qua Internet thay cho các bài kiểm tra thường xuyên đúng quy định. Không sử dụng bài kiểm tra kiến thức trong giai đoạn dạy học qua Internet để quy đổi thành cột điểm kiểm tra thường xuyên.

4.4. Nhà trường thông tin công khai hướng dẫn quy đổi kết quả đánh giá quá trình thành các bài đánh giá thường xuyên trong các môn học đến giáo viên, học sinh trên cổng thông tin của nhà trường. Thực hiện công tác giám sát việc thực hiện của giáo viên, học sinh đảm bảo tính công bằng khách quan.

Trên đây là Kế hoạch về hướng dẫn dạy học và kiểm tra đánh giá qua Internet, căn cứ vào kế hoạch các tổ nhóm chuyên môn và giáo viên chủ động bám sát kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về cán bộ quản lý để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (*để báo cáo*);
- TTVP, TTCM, GV (*để thực hiện*);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

NGUYỄN THANH TUẤN

